

---

## Kinh Đệ Bát Cửu

---

### Kinh Đệ Bát Cửu (Giọng Nam xuân)

#### KINH:

1. Hơi Tiên tửu nức nồng thơm ngọt,
2. Phi Tường Thiên để gót tới nơi.
3. Mùi trần khi đã xa khơi,
4. Say sưa bầu khí bồi hồi chung phong.
5. Cung Tận Thức thần thông biến hóa.
6. Phổ Đà Sơn giải quả Từ Hàng.
7. Cỡi Kim Hẩu đến Tịch san,
8. Đầu vân nương phép Niết Bàn đến xem.
9. Cung Diệt Bửu ngọc rèm đã xủ,
10. Nghiệp hữu hình tượng đủ vô vi.
11. Hồ Tiên vôi rót tức thì,
12. Nước Cam lồ rửa ai bi kiếp người.

#### GIẢI NGHĨA:

Khi đặt chơn tới tầng Trời Phi Tường Thiên thì đã cảm thấy mùi rượu Tiên nức nồng thơm ngọt.  
Chơn hồn đã đi khỏi rất xa mùi uest trước của cõi trần, cảm thấy say sưa trong bầu không khí nức nồng hơi Tiên tửu, và cảm thấy bồi hồi khi nghe tiếng chuông theo gió đưa lại.  
Nơi Cung Tận Thức, các phép thần thông biến hóa rất huyền diệu.  
Nơi Phổ Đà Sơn, Công Chúa Diệu Thiện tu hành đắc đạo, nên đã cỡi bỏ được cái quả kiếp của Từ Hàng Bồ Tát.  
Chơn hồn cỡi lên con Kim Mao Hẩu để nó đưa đến một hòn núi gọi là Tịch san, rồi nhờ phép Đầu vân, Chơn hồn nhảy vọt bay lên xem cõi Niết Bàn.  
Nơi Cung Diệt Bửu, tấm rèm ngọc đã buông xuống. Sự nghiệp hữu hình của mỗi người nơi cõi trần hiện ra đủ hết nơi cõi thiêng liêng.  
Lấy bầu rượu Tiên rót ra tức thì, dùng nước Cam lồ rửa sạch những nỗi bi ai của kiếp người.

*(Niệm Câu Chú của Thầy 3 lần)*

#### GIẢI NGHĨA

Kinh Đệ Bát Cửu do Bát Nương Diêu Trì Cung giảng cơ ban cho. Bát Nương có nhiệm vụ dẫn dắt các Chơn hồn từ Hạo Nhiên Thiên đi lên tầng Trời Phi Tường Thiên, là tầng thứ 8 trong Cửu Trùng Thiên, dưới quyền chưởng quản của Đức Từ Hàng Bồ Tát.

**Câu 1-2:** Hơi Tiên tửu nức nồng thơm ngọt, Phi Tường Thiên để gót tới nơi.

#### GIẢI NGHĨA

**Tiên tửu:** Rượu Tiên, loại rượu do các vị Tiên dùng huyền diệu Tiên gia chế thành, có mùi vị thơm ngọt.

**Nức nồng:** Mùi rượu mạnh bốc lên nhiều.

---

**Để gót:** Đặt chơn tới.

**Câu 1-2:** Khi đặt chơn tới tầng Trời Phi Tường Thiên thì đã cảm thấy mùi rượu Tiên nức nồng thơm ngọt.

**Câu 3-4:** Mùi trần khi đã xa khơi, Say sưa bầu khí bồi hồi chung phong.

## GIẢI NGHĨA

**Mùi trần:** Cái mùi ô uế của cõi trần.

**Xa khơi:** Xa lắm.

**Say sưa:** Ở trạng thái ngây ngất vì tác dụng của rượu.

**Bầu khí:** Bầu không khí.

**Bồi hồi:** Xao xuyên trong lòng.

**Chung phong:** Chung là tiếng chuông, phong là gió. Chung phong là tiếng chuông theo gió đưa lại.

**Câu 3-4:** Chơn hồn đã đi khơi rất xa mùi uế trước của cõi trần, cảm thấy say sưa trong bầu không khí nức nồng hơi Tiên tửu, và cảm thấy bồi hồi khi nghe tiếng chuông theo gió đưa lại.

**Câu 5:** Cung Tận Thức thần thông biến hóa.

## GIẢI NGHĨA

**Thần thông:** Thần là thiêng liêng màu nhiệm; thông là suốt tới, không chi ngăn trở nổi. Thần thông là phép biến hóa huyền diệu, đạt được do công phu tu luyện lâu dài. Theo Phật giáo, khi những vị Tỳ Kheo tu đắc quả A-La-Hán (đối phẩm Thiên Thánh) thì đạt được 6 phép Thần thông, gọi là Lục thông, kể ra:

- Thiên Nhãn thông: Thấy được những vật rất xa.
- Thiên Nhĩ thông: Nghe được tiếng nói rất xa.
- Túc mạng thông: Biết được tất cả chuyện đời quá khứ, hiện tại và tương lai.
- Tha tâm thông: Biết tư tưởng trong tâm của người.
- Thần túc thông: Phép đi khắp nơi trong nháy mắt.
- Lậu tận thông: Phép trong sạch hoàn toàn.

**Câu 5:** Nơi Cung Tận Thức, các phép thần thông biến hóa rất huyền diệu.

**Câu 6:** Phổ Đà Sơn giải quả Từ Hàng.

## GIẢI NGHĨA

**Phổ Đà Sơn:** Núi Phổ Đà ở biển Nam Hải nơi cõi thiêng liêng, là nơi Công Chúa Diệu Thiện tu hành đắc đạo thành Quan Thế Âm Bồ Tát. Công Chúa Diệu Thiện là một chiết linh của Đức Từ Hàng Bồ Tát giáng

---

trần.

**Giải quả:** Cởi bỏ cái quả kiếp.

**Từ Hàng:** Đức Từ Hàng Bồ Tát.

**Giải quả Từ Hàng:** Cởi bỏ cái quả kiếp của Từ Hàng Bồ Tát. Cái quả kiếp ấy là những oan trái của Từ Hàng Bồ Tát, nay Công Chúa Diệu Thiện phải gánh trả. Khi Công Chúa Diệu Thiện tu đắc đạo thành Bồ Tát thì cái quả kiếp của Từ Hàng Bồ Tát đã được cởi bỏ.

**Câu 6:** Nơi Phổ Đà Sơn, Công Chúa Diệu Thiện tu hành đắc đạo, nên đã cởi bỏ được cái quả kiếp của Từ Hàng Bồ Tát.

**Câu 7-8:** Cởi Kim Hẩu đến Tịch san, Đẩu vân nương phép Niết Bàn đến xem.

## GIẢI NGHĨA

**Kim Hẩu:** là con Kim Mao Hẩu, kim là vàng, mao là lông, hầu là một loại sư tử, nói theo âm tiếng Tàu. Kim Mao Hẩu là con sư tử lông vàng, một loại thú linh nơi cõi Thiêng Liêng. Đức Từ Hàng Bồ Tát, mỗi khi du hành, thường cởi Kim Mao Hẩu.

Khi Đức Phạm Hộ Pháp trấn thần 8 con Kim Mao Hẩu nơi 4 cầu thang lên Cửu Trùng Đài và Bát Quái Đài Tòa Thánh, Ngài có giải thích rằng: "Con Kim Mao Hẩu rất mạnh khỏe, tượng trưng cái năng lực tinh thần của người tu, nhờ nó mà qua các tầng Trời và trở về cùng Đức Chí Tôn."

**Đẩu vân:** Đẩu là thành linh vọt lên, vân là mây.

Đẩu vân là phép nhảy vọt đi rất lẹ trên mây. Trong truyện Tây Du, Tề Thiên Đại Thánh học được phép Cân Đẩu vân (Cân là gân), vận gân cốt và niệm chú rồi nhảy vọt bay đi rất nhanh trên mây, mỗi Cân Đẩu vân đi được 18000 dặm.

**Nương phép:** Dựa vào phép thuật màu nhiệm.

**Câu 7-8:** Chờn hồn cởi lên con Kim Mao Hẩu để nó đưa đến một hòn núi gọi là Tịch san, rồi nhờ phép Đẩu vân, Chờn hồn nhảy vọt bay lên xem cõi Niết Bàn.

**Câu 9-10:** Cung Diệt Bửu ngọc rèm đã xủ, Nghiệp hữu hình tượng đủ vô vi.

## GIẢI NGHĨA

**Ngọc rèm:** Tấm rèm bằng ngọc. Rèm là cái tấm để treo che phía trên cửa.

**Xủ:** Buông xuống.

**Nghiệp hữu hình:** Sự nghiệp hữu hình tạo ra nơi cõi trần.

---

**Vô vi:** Vô hình. Cõi Vô vi là cõi thiêng liêng vô hình.

**Câu 9-10:** Nơi Cung Diệt Bửu, tấm rèm ngọc đã buông xuống. Sự nghiệp hữu hình của mỗi người nơi cõi trần hiện ra đủ hết nơi cõi thiêng liêng.

**Câu 11-12:** Hồ Tiên vội rót tức thì, Nước Cam lồ rửa ai bi kiếp người.

## **GIẢI NGHĨA**

**Hồ Tiên:** Hồ là cái bầu, Hồ Tiên là cái bầu đựng rượu Tiên. Rượu Tiên hay Tiên tửu có tác dụng rất huyền diệu, giống như nước Cam lồ, nên khi dùng để uống thì gọi là Tiên tửu, khi các vị Tiên dùng làm phép thì gọi là nước Cam lồ.

**Ai bi:** Bi ai, buồn rầu thâm.

**Câu 11-12:** Lấy bầu rượu Tiên rót ra tức thì, dùng nước Cam lồ rửa sạch những nỗi bi ai của kiếp người.